kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 9

*Thời gian làm bài: **90 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 25/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T9.CK1.015

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Đường tròn tâm O bán kính 91 cm có dây AB cách tâm 35 cm. H là chân đường vuông góc từ O xuống AB. Tính diện tích tam giác OAB.

A. $2940\,\text{cm}^2$ **B.** $7644\,\text{cm}^2$ **C.** $1470\,\text{cm}^2$ **D.** $5880\,\text{cm}^2$

Câu 2. Cho phương trình $2x^2 - 28x + 90 = 0$. Ký hiệu hai nghiệm $x_1 < x_2$. Tính biệt thức Δ.

A. 64 **B.** 1504 **C.** 784 **D.** 16

Câu 3. Tính căn bậc hai số học của 3249.

A. -57 **B.** 3249 **C.** $\dfrac{3249}{2}$ **D.** 57

Câu 4. Có ngân sách 353 nghìn đồng. Dịch vụ A: $210 + 13x$ B: $236 + 12x$ nghìn đồng, x nguyên không âm. Tìm mức sử dụng tối đa của A.

A. 12 **B.** 9 **C.** 11 **D.** 27

Câu 5. Tam giác ABC vuông tại A, $AB = 10$ cm, $AC = 24$ cm. H là chân đường cao từ A xuống BC. Tính AH (làm tròn đến hàng phần mười).

A. $7,1$ cm **B.** $9,2$ cm **C.** $4,6$ cm **D.** 26 cm

Câu 6. Tính $\sqrt[3]{-97336}$.

A. 0 **B.** -46 **C.** -2116 **D.** 46

Câu 7. Một cặp số là nghiệm của hệ hai phương trình khi

A. hai số bắt buộc bằng nhau.
B. mỗi số tự thỏa mãn một phương trình khác nhau.
C. thỏa mãn ít nhất một phương trình.
D. thỏa mãn đồng thời cả hai phương trình.

Câu 8. Xét phương trình $4x + 4y = 24$ và chỉ xét nghiệm nguyên không âm. Một nghiệm bất kỳ được ký hiệu $(x; y)$. Tìm y khi $x = 5$.

A. 11 **B.** 1 **C.** 19 **D.** 6

Câu 9. Trong tam giác vuông, sin góc nhọn bằng

A. cạnh đối chia cạnh huyền.
B. cạnh kề chia cạnh huyền.
C. cạnh đối chia cạnh kề.
D. cạnh huyền chia cạnh đối.

Câu 10. Hai số thực có tổng 70, tích 1200. Kí hiệu hai số là $u \le v$. Tìm số lớn.

A. 80 **B.** 30 **C.** 40 **D.** 35